

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học

TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG

Mã môn: SMB33011

Dùng cho Liên thông Tài chính – ngân hàng

Bộ môn phụ trách

Quản trị kinh doanh

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1. ThS . Cao Thị Thu – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: *Thạc sĩ*
- Thuộc bộ môn: Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân – Hải Phòng
- Điện thoại: 0912499667 Email: thuact@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Tài chính tiền tệ, ngân hàng, chứng khoán.

2. Ths. Phạm Thị Nga – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Quản trị kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân lập – Lê Chân – Hải Phòng
- Điện thoại: 0904174235 Email: ngapt@hpu.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: tài chính tiền tệ, nghiệp vụ ngân hàng, thanh toán quốc tế.

3. Thông tin về trợ giảng (nếu có):

Họ và tên:

- Chức danh, học hàm, học vị:
- Thuộc bộ môn/lớp:
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại: Email:
- Các hướng nghiên cứu chính:

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số tín chỉ: 1 tín chỉ = 23 tiết
- Các môn học tiên quyết: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô...
- Các môn học kế tiếp: Tín dụng và dịch vụ ngân hàng, Toán tài chính, thanh toán quốc tế và tài trợ XNK...
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có): Sinh viên phải tìm hiểu tài liệu trước khi lên lớp.
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 14 tiết = 61%
 - + Làm bài tập trên lớp: 4 tiết = 17,5%
 - + Thảo luận: 4 tiết = 17,5%
 - + Tự học: 23 tiết (không tính vào giờ lên lớp)
 - + Kiểm tra: 1 tiết = 4%

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Cung cấp, củng cố các kiến thức cơ bản về tiền tệ, tín dụng, cung cầu tiền tệ, lạm phát, ngân hàng, CSTT... liên hệ thực tiễn tại Việt Nam
- Kỹ năng: Xử lý được các vấn đề về các hoạt động tiền tệ-ngân hàng trên góc độ phương pháp luận thông qua các câu hỏi thảo luận, câu hỏi ôn tập, các bài tập nghiên cứu phân tích lý luận, liên hệ thực tiễn về các vấn đề của môn học.
- Thái độ: Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, biết kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, có thái độ nghiêm túc và cách tiếp cận nghiên cứu các vấn đề tiền tệ - ngân hàng một cách khoa học.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học tiền tệ – ngân hàng cung cấp cho sinh viên các khái niệm căn bản về phạm trù tiền tệ, tín dụng ngân hàng, chức năng cũng như các nguyên lý về hình thức hoạt động của ngân hàng trong nền kinh tế hàng hoá, nền kinh tế thị trường, như: tiền tệ, cung cầu tiền tệ, lạm phát trong lưu thông tiền tệ, tín dụng và lãi suất tín dụng, ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương, quan hệ tài chính tín dụng quốc tế. Từ đó giúp sinh viên có cơ sở để nắm bắt được bản chất, khuynh hướng hoạt động của các vấn đề, các quan hệ tài chính – tiền tệ trong nền kinh tế xã hội, làm tiền đề để sinh viên tiếp tục nghiên cứu các môn học chuyên ngành.

4. Học liệu:

- Học liệu bắt buộc ghi theo thứ tự ưu tiên (tên sách, tên tác giả, nhà xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình, ...):

1. TS Hồ Diệu, Giáo trình Tiền tệ ngân hàng. NXK Thống kê năm 2007

- 2.PGS.TS. Nguyễn Đăng Dờn. Tiền tệ ngân hàng, NXB Đại học quốc gia TP. HCM 2009
3. TS. Nguyễn Minh Kiều, Giáo trình Tiền tệ ngân hàng, NXB Thống kê năm 2007
4. Gs-Ts. Dương Bình Minh, Ts. Sử Đình Thành, *Lí thuyết tài chính tiền tệ*, Trường đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh, ,NXB Thống kê 2004
- Học liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên (tên sách, tên tác giả, nhà xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình, ...).
1. Giáo trình Tiền tệ ngân hàng, TS. Nguyễn Ngọc Hùng, Trường đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh, NXB Thống Kê năm 2004
2. Giáo trình Tài chính – tiền tệ - ngân hàng , PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến, NXB Thống Kê năm 2009.
3. Các trang web của các NHTM, Các thông tin liên quan trên mạng Internet...

Nội dung và hình thức dạy – học:

NỘI DUNG (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy - học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học tự NC	Kiểm tra	
Phần 1: Hệ thống kiến thức môn học ở bậc học cao đẳng	3				3		3
Phần 2. Cung và cầu tiền tệ	6	2	2	0	10	0	10
2.1.Các khối tiền tệ trong lưu thông	1						
2.2. Cầu tiền tệ	3		2				
2.3. Cung tiền tệ	2	2					
Phần 3: Ngân hàng thương mại – lãi suất	5	2	2		10		9
3.1. Nguồn gốc ra đời và khái niệm	1						
3.2. Các chức năng cơ bản của NHTM	1						
3.3. Các hoạt động cơ bản của NHTM	1		1				
3.4. Các rủi ro trong kinh doanh ngân hàng	1		1				
3.5. Lãi suất	1	2					
Kiểm tra						1	
Tổng (tiết)	14	4	4		23	1	23

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	Phần 1	LT: 3t	Phần 1: Hệ thống kiến thức môn học ở bậc học cao đẳng	

	Phần 2		Phần 2. Cung và cầu tiền tệ	
	2.1	LT: 1t	2.1.Các khối tiền tệ trong lưu thông	
	2.1	LT: 3t	2.2. Cầu tiền tệ	
	Thảo luận	TL: 2t		
	2.3	LT: 2t	2.3. Cung tiền tệ	
	Bài tập	BT: 2t		
	Phần 3		Phần 3: Ngân hàng thương mại – lãi suất	
	3.1	LT: 1t	3.1. Nguồn gốc ra đời và khái niệm	
	3.2	LT: 1t	3.2. Các chức năng cơ bản của NHTM	
	3.3	LT: 1t – TL: 1t	3.3. Các hoạt động cơ bản của NHTM	
	3.4	LT: 1t – TL: 1t	3.4. Các rủi ro trong kinh doanh ngân hàng	
	3.5	LT: 1t – BT: 2t	3.5. Lãi suất	
	Kiểm tra	1t	Ôn tập	
	Tổng	23 tiết		

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Sinh viên phải dự học tối thiểu 70% thời lượng học trên lớp của môn học mới được đánh giá điểm quá trình và tham dự thi hết môn.
- Thông qua các tài liệu được liệt kê ra ở phần “4. Học liệu”, sinh viên phải tìm hiểu bài trước khi lên lớp theo các “Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước” trong phần “6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể”.
- Sinh viên dự lớp phải tham gia thảo luận và xây dựng bài.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá môn học.
- Hình thức thi: thi viết tự luận

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm đánh giá môn học bao gồm 2 phần:
 - + Điểm quá trình: Chiếm 30% trong tổng điểm đánh giá hết môn, trong đó bao gồm: Sinh viên đi học chuyên cần; Sinh viên chịu khó sưu tầm tài liệu để tìm hiểu các vấn đề theo “nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước” với chất lượng tốt; sinh viên tích cực tham gia thảo luận xây dựng bài. điểm bài kiểm tra...
 - + Điểm thi cuối kỳ: Chiếm 70% trong tổng điểm đánh giá hết môn, hình thức thi: Tự luận.

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy, ...): Nhà trường trang bị hệ thống phòng học có máy chiếu cố định để phục vụ cho các tiết thảo luận và giảng dạy (tối thiểu 1/3 số tiết của môn học được sử dụng máy chiếu)
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...): Sinh viên phải tìm hiểu trước các vấn đề theo “nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước” để phục vụ cho việc giảng dạy và thảo luận.

Hải Phòng, ngày 15 tháng 11 năm 2011

Chủ nhiệm khoa

Người viết đề cương chi tiết

Ths.Hòa Thị Thanh Hương

ThS. Phạm Thị Nga